

TỔ: SỬ - ĐỊA - GDCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ - KHỐI 11 (Chân trời sáng tạo)

I. HÌNH THỨC

- Trắc nghiệm 40% (4,0 điểm)
- Tự luận 60% (6,0 điểm)

II. NỘI DUNG

TT	Nội dung kiến thức/ Kĩ năng	Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi
1	Phần 2. Địa lí khu vực và quốc gia	Bài 10. Liên minh châu Âu (EU) - Quy mô, mục tiêu và thể chế hoạt động - Vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới - Hợp tác và liên kết trong EU Bài 12. Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Đông Nam Á - Lãnh thổ và vị trí địa lí - Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên - Dân cư và xã hội - Kinh tế Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) - Mục tiêu và cơ chế hoạt động của ASEAN - Một số hợp tác trong ASEAN - Thành tựu và thách thức của ASEAN	16 TNKQ 4 TL
2	Kỹ năng địa lí	- Vẽ và nhận xét biểu đồ - Đọc - hiểu các thông tin địa lí - Xử lí bảng số liệu thống kê	

Duyệt của Ban Giám Hiệu

Hiệu Phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Nhóm trưởng chuyên môn

Nguyễn Thế Bảo

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 11 (Chân trời sáng tạo) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Phần 2. Địa lí khu vực và quốc gia	Bài 10. Liên minh châu Âu (EU)	6	0	0	1 (2,0 điểm)	0	0	0	0	35
		Bài 12. Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Đông Nam Á	6	0	0	0	0	0	0	0	15
		Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	4	0	0	1 (1,0 điểm)	0	0	0	0	20
2	Kỹ năng địa lí	- Vẽ và nhận xét biểu đồ - Nhận xét bảng số liệu thống kê -....	0	0	0	0	0	1 (2,0 điểm)	0	1 (1,0 điểm)	30
Tổng số câu			16	0	0	2	0	1	0	1	16 TNKQ 4 TL
Tổng hợp chung			40%		30%		20%		10%		100%



Duyệt của Ban Giám Hiệu
Hiệu Phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Nhóm trưởng chuyên môn

Nguyễn Thế Bảo

KHUNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 11 (Chân trời sáng tạo) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Phần 2. Địa lí khu vực và quốc gia	Bài 10. Liên minh châu Âu (EU)	▪ Nhận biết: - Xác định được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực. ▪ Vận dụng: - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. - Vẽ được biểu đồ, nhận xét. ▪ Vận dụng cao: - Trình bày được tình hình phát triển công nghiệp của Cộng hoà Liên bang Đức.	6 TNKQ	1 TL	0	0
		Bài 12. Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Đông Nam	▪ Nhận biết: - Trình bày được tình hình phát	6 TNKQ	0	0	0

		Á Bài 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	triển kinh tế chung; sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. - Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội. - So sánh được với EU về mục tiêu của ASEAN; cơ chế hoạt động, một số hợp tác cụ thể trong kinh tế, văn hoá; phân tích được các thành tựu và thách thức của ASEAN. - Chứng minh được sự hợp tác đa dạng và vai trò của Việt Nam trong ASEAN. ▪ Vận dụng: - Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu. - Vẽ được biểu đồ, nhận xét biểu đồ, phân tích bảng số liệu về hoạt động du lịch; xuất, nhập khẩu của khu vực Đông Nam Á. ▪ Vận dụng cao: - Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực				
				4 TNKQ	1 TL	0	0

			Đông Nam Á.				
2	Kỹ năng địa lí	- Vẽ và nhận xét biểu đồ - Nhận xét bảng số liệu thống kê - ...	▪ Nhận biết: - Nhận dạng được loại biểu đồ đề bài yêu cầu. ▪ Thông hiểu: - Đọc hiểu các thông tin địa lí. ▪ Vận dụng: - Vẽ được biểu đồ và nêu nhận xét. - Nhận xét bảng số liệu thống kê.	0	0	1 TL	1 TL
Số câu/ loại câu				16 TNKQ	2 TL	1 TL	1 TL
Tổng hợp chung				40%	30%	20%	10%

Duyệt của Ban Giám Hiệu

Hiệu Phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nhóm trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Nguyễn Thế Bảo



Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.